

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐL
TỈNH LĐ**

Bản án số: 194/2020/HSST
Ngày: 11/12/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
+ Ông Păng Ting Nốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 172/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: Phùng Đình K, sinh năm: 1973, tại Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT: Số 39 đường N Th, phường H H, quận Ng H S, thành phố Đ N; Chỗ ở: Số 73 đường T H, Phường H, thành phố ĐL, tỉnh LĐ; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Phùng H, sinh năm: 1933; Con bà Huỳnh Thị , sinh năm: 1938; Vợ: Vương Thị Ánh Ng, sinh năm: 1972, có 02 con sinh năm 2002 và 2005, hiện trú tại: Số 73 đường T H, Phường K, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Phạm Anh H, sinh năm: 1988. (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Bà Đỗ Kim V, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Số 22 đường V Th S, Phường B, thành phố ĐL, tỉnh LĐ. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Đình K là giám đốc công ty TNHH thương mại dịch vụ K Ph Đ có trụ sở ở số 73 T H, Phường H, TP ĐL, tỉnh LD và đăng ký kinh doanh ngành nghề Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; Chi tiết: gia công, lắp đặt các loại cửa nhựa PVC, nhôm, sắt, inox từ ngày 28/07/2014. Khoảng tháng 08/2019, Kiều có thuê anh Phạm Anh H vào công ty làm công việc thợ cửa nhôm, nhựa với mức lương là 400.000^d/ngày. Khi K thuê anh H vào làm việc thì không tiến hành tổ chức huấn luyện về an toàn vệ sinh, lao động và cấp thẻ an toàn trước khi bố trí cho anh H làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động (gia công cắt cửa nhựa, cửa nhôm) mà chỉ phổ biến, hướng dẫn bằng lời nói cho anh H cách sử dụng các máy móc thiết bị khi làm việc. Khoảng 14 giờ ngày 30/10/2019, khi K đi ra ngoài mua đồ, chỉ còn anh H và anh Hồ Văn K, sinh năm: 2000, HKTT: tổ 3, thôn 3, xã Trà Thủy, huyện Tr B, tỉnh Q N (nhân viên của Phùng Đình K) ở công ty làm việc thì anh H đã sử dụng máy mài hiệu KEN (*có thiết kế ren trục M10 để lắp đá mài đường kính ngoài 100mm, đường kính lỗ 16mm*) và lắp đặt đĩa đá mài hiệu ABRAHD (*có đường kính ngoài 230 mm, đường kính lỗ 22 mm*) để mài kim loại. Do anh H lắp đĩa mài có kích thước quá lớn, không phù hợp với thiết kế của máy mài KEN nên trong khi sử dụng, đĩa đá mài không giữ được cố định với trục quay của máy, quay lệch tâm máy làm gãy đá mài và mảnh đá mài văng, cắt sâu vào bên trong khoang ngực của anh H làm anh H chết trên đường đi cấp cứu.

Ngày 27/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL phối hợp với Đoàn điều tra tai nạn lao động, Sở lao động – Thương binh và Xã hội để xác định nguyên nhân và lỗi của vụ việc nêu trên.

Theo công văn số 1276 ngày 23/12/2019 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xác định:

Nguyên nhân:

- Căn cứ Điều 12 khoản 6 Luật an toàn, vệ sinh lao động quy định: “*Sử dụng lao động hoặc làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động khi chưa được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động*”.

Căn cứ điểm 17 Phụ lục Danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động Ban hành kèm Thông tư số 13/2016/TT – BLĐTBXH ngày 16/6/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội thì công việc hàn, cắt kim loại là công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.

Như vậy: Hành vi sử dụng lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động nhưng chưa được huấn luyện về an toàn, vệ

sinh lao động của ông Phùng Đình K là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn lao động nói trên.

Lỗi:

Căn cứ Điều 14 khoản 2 Luật An toàn, vệ sinh lao động quy định: “Người sử dụng lao động tổ chức huấn luyện cho người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và cấp thẻ an toàn trước khi bố trí làm công việc này”.

Như vậy: Ông Phùng Đình K là người phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về vụ tai nạn lao động làm ông Phạm Anh H tử vong”.

Người bị hại trong vụ án là anh Phạm Anh H, sinh năm: 1988, HKTT: Ấp chợ Mỹ Thạnh, huyện Gi Tr, tỉnh B Tr. Theo bản kết luận pháp y về tử thi số 333/2019/TT ngày 31/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh LD kết luận nguyên nhân chết của anh H là do “*Truy tìm mạch cấp do vết thương vào tim*”;

Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đỗ Kim V, sinh năm 1966, HKTT: ấp Chợ, xã Mỹ Thạnh, huyện Gi Tr, tỉnh B Tr là mẹ ruột của anh Phạm Anh H đã nhận số tiền bồi thường khắc phục hậu quả là 66.000.000 đồng (*Sáu mươi sáu triệu đồng*), bà V không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo

Vật chứng của vụ án: 01 mảnh lưỡi cắt màu xanh, kích thước 22x12cm có dính dung dịch màu đỏ tại vị trí số 02; 01 mảnh lưỡi cắt màu xanh kích thước 22x13cm; 01 mảnh lưỡi cắt màu xanh kích thước 3x2,5cm; 01 máy cắt cầm tay có thân máy màu đỏ hiệu KEN.

Tại bản cáo trạng số 173/CT-VKS ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố DL truy tố Phùng Đình K về tội “*Vi phạm quy định về an toàn lao động*” theo điểm a, Khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Phùng Đình K không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phùng Đình K phạm tội “*Vi phạm quy định về an toàn lao động*”; Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự; Các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phùng Đình K mức hình phạt từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả cho bị cáo 01 máy cắt cầm tay có thân máy màu đỏ hiệu KEN; Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh lưỡi cắt màu xanh, kích thước 22x12cm có dính dung dịch màu đỏ tại vị trí số 02; 01 mảnh lưỡi cắt màu xanh kích thước 22x13cm; 01 mảnh lưỡi cắt màu xanh kích thước 3x2,5cm;

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đỗ Kim V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt: bị cáo Phùng Đình Kiên là giám đốc công ty TNHH thương mại dịch vụ K Ph Đ kinh doanh ngành nghề Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; Chi tiết: gia công, lắp đặt các loại cửa nhựa PVC, nhôm, sắt, inox. Trong quá trình sản xuất, kinh doanh, K có thuê anh Phạm Anh H vào công ty làm công việc thợ cửa nhôm, nhựa với mức lương là 400.000^d/ngày. Bị cáo Phùng Đình K là người chịu trách nhiệm trong việc thuê và sử dụng người lao động trong công ty TNHH thương mại dịch vụ K Ph Đ, tuy nhiên khi Kiên thuê anh H vào làm việc thì không tiến hành tổ chức huấn luyện về an toàn lao động trước khi bố trí cho anh H làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động (gia công cắt cửa nhựa, cửa nhôm) mà chỉ phổ biến, hướng dẫn bằng lời nói cho anh H cách sử dụng các máy móc thiết bị khi làm việc. Khoảng 14 giờ ngày 30/10/2019, anh H đã sử dụng máy mài hiệu KEN để mài kim loại nhưng do lắp đĩa mài có kích thước quá lớn, không phù hợp với thiết kế của máy mài nên trong khi sử dụng, đĩa đá mài không giữ được cố định với trục quay của máy, quay lệch tâm máy làm gãy đá mài và mảnh đá mài văng, cắt sâu vào bên trong khoang ngực của anh H làm anh H chết.

Hành vi của bị cáo Phùng Đình K vi phạm Khoản 6 Điều 12; Khoản 2 Điều 14 Luật an toàn, vệ sinh lao động và gây ra hậu quả nghiêm trọng.

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Phùng Đình K phạm tội “*Vi phạm quy*

định về an toàn lao động” được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tích cực khắc phục hậu quả và được người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có cha là ông Phùng H là người có công và được nhà nước tặng H chương kháng chiến hạng nhì nên áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống cộng đồng mà áp dụng hình phạt tiền để xử lý đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 máy mài cầm tay có thân máy màu đỏ đen hiệu KEN là tài sản của bị cáo Phùng Đình K, tuyên trả cho bị cáo; Đối với: 01 mảnh lưỡi cắt màu xanh, kích thước 22 x 12cm; 01 mảnh lưỡi cắt màu xanh kích thước 22 x 13cm; 01 mảnh lưỡi cắt màu xanh kích thước 3 x 2,5cm không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phùng Đình K phạm tội “*Vi phạm quy định về an toàn lao động*”.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 295; các Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Đình K 30.000.000^d (*Ba mươi triệu đồng*).

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên:

- Trả cho bị cáo Phùng Đình K 01 (*Một*) máy mài cầm tay có thân máy màu đỏ đen hiệu KEN;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) mảnh vỡ lưỡi cắt màu xanh, kích thước 22 x 12cm; 01 (Một) mảnh vỡ lưỡi cắt màu xanh kích thước 22 x 13cm; 01 (Một) mảnh vỡ lưỡi cắt màu xanh kích thước 3 x 2,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2020 giữa Công an thành phố ĐL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐL).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LĐ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LĐ;
- VKSND tỉnh LĐ;
- VKSND thành phố ĐL;
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ;
- Chi cục Thi hành án thành phố ĐL;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Chu Văn Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Păng Ting Nôck

Chu Văn Bình